

KẾ HOẠCH

Triển khai Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số huyện Châu Thành

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện xây dựng Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số huyện Châu Thành như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chỉ số trong Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023.

- Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số của huyện; tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số cũng như Chỉ số chuyển đổi số; hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số của huyện theo tinh thần Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các Kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025 của UBND huyện.

- Đánh giá thực trạng Chuyển đổi số trên địa bàn huyện để kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai của các phòng, ban ngành huyện, và UBND các xã, thị trấn.

2. Yêu cầu

- Yêu cầu các phòng, ban ngành huyện, UBND các xã, thị trấn và các doanh nghiệp có liên quan tăng cường công tác phối hợp, cung cấp thông tin kịp thời liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng kế hoạch, bố trí tập trung nguồn lực hợp lý, xác định những công việc cấp bách, thiết yếu để tập trung ưu tiên thực hiện trước để hoàn thành mục tiêu Chuyển đổi số góp phần nâng cao Chỉ số chuyển đổi số của huyện.

- Kết quả thực hiện chuyển đổi số gắn với đánh giá kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị.

- Đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế và đánh giá thực chất, khách quan kết quả triển khai Chuyển đổi số hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

Bộ chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số trên địa bàn huyện được cấu trúc

theo 03 trục cột (pillar) là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số bao gồm Thông tin chung (để cung cấp các thông tin tổng quan về cơ quan, đơn vị nhưng không dùng để đánh giá) và Chỉ số đánh giá gồm 08 chỉ số chính với 69 chỉ số thành phần; 06 chỉ số chính được phân thành nhóm chỉ số nền tảng chung và nhóm chỉ số về hoạt động. Nhóm chỉ số nền tảng chung gồm 05 chỉ số chính: Nhận thức số, Thể chế số, Hạ tầng số, Nhân lực số, An toàn thông tin mạng; Nhóm chỉ số về hoạt động gồm 03 chỉ số chính: Hoạt động chính quyền số, Hoạt động kinh tế số, Hoạt động xã hội số. Cụ thể như sau:

1. Nhóm Nhận thức số

- Triển khai xây dựng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Trang tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã để phục vụ công tác tuyên truyền và cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn huyện, tỉnh.

- Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã; Ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phụ trách nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương.

- Triển khai phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Hệ thống truyền thanh huyện và cơ sở, tăng cường thời lượng và tần suất phát sóng các nội dung chuyên mục riêng về Chuyển đổi số.

2. Nhóm Thể chế số

- Ban hành các văn bản như Nghị Quyết của cấp ủy, các Kế hoạch năm và giai đoạn về Chuyển đổi số; các văn bản chỉ đạo điều hành khác liên quan đến Chuyển đổi số; văn bản về quản lý và tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu hàng năm cho chuyển đổi số; thuê chuyên gia chuyển đổi số.

- Ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thi, chương trình bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Ban hành các văn bản và tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm để phổ biến, quán triệt công tác chỉ cho chuyển đổi số theo quy định.

3. Nhóm Hạ tầng số

- Nâng cao tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh, tăng tỷ lệ các hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang; tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính làm việc tại cơ quan, đơn vị; nâng cao tỷ lệ UBND cấp xã kết nối, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Đẩy mạnh xây dựng và sử dụng các nền tảng số dùng chung (bao gồm: Nền tảng số dùng chung của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh triển khai).

4. Nhóm Nhân lực số

- Rà soát, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại các xã, khóm, ấp. Tổ

chức đào tạo, phổ cập kỹ năng số cho các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức; phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về Chuyển đổi số; người lao động về kỹ năng số.

- Đẩy mạnh thực hiện Chuyển đổi số tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan phổ cập kỹ năng số cơ bản trên nền tảng hợp trực tuyến (OneTouch) cho người dân.

5. Nhóm An toàn thông tin mạng

- Kiểm tra, rà soát xây dựng các phương án bảo vệ, ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng, đề xuất cấp độ an toàn thông tin tương ứng đối với các hệ thống thông tin theo quy định.

- Tổ chức và tham gia các lớp kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin; các lớp diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh tổ chức.

- Ưu tiên phân bổ kinh phí hàng năm cho công tác đảm bảo an toàn thông tin; công tác kiểm tra, đánh giá, diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn thông tin; đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức an toàn thông tin.

- Trang bị phần mềm phòng, chống mã độc, diệt virus có bản quyền đối với các máy chủ, máy trạm và thực hiện chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng của tỉnh (SOC) khi có yêu cầu.

- Hệ thống thông tin thuộc UBND huyện được kiểm tra, đánh giá, giám sát trực tiếp theo quy định và triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

6. Nhóm Hoạt động chính quyền số

- Thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử huyện và các xã, thị trấn đầy đủ theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; ban hành các văn bản liên quan đến quản lý, khai thác và cung cấp thông tin lên Trang thông tin điện tử huyện và cấp xã.

- Thực hiện 100% chuyển văn bản và tạo hồ sơ công việc trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, các văn bản được thực hiện ký số.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh trong triển khai nền tảng hợp trực tuyến đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện và đến từng thiết bị cá nhân.

- Thực hiện rà soát danh mục dữ liệu mở thuộc UBND huyện và đăng tải trên môi trường mạng để người dân, doanh nghiệp khai thác sử dụng.

- Nâng cao tỷ lệ Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình, tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện có danh tính số/tài khoản định danh điện tử và được cấp, sử dụng hộp thư điện tử công vụ.

- Triển khai thực hiện gửi, nhận báo cáo định kỳ (không báo cáo có nội dung mật) trên Hệ thống thông tin báo cáo, tổng hợp dữ liệu động tĩnh (LRIS).

- Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử và Cổng Dịch vụ công) để cung cấp thông tin và DVCTT, phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính của tỉnh.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

- Nghiên cứu đề xuất, lựa chọn triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất toàn huyện phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước và nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Triển khai rà soát, đánh giá, báo cáo mức độ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của chính quyền số.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, dự án đầu tư chuyển đổi số theo các chương trình, Kế hoạch, dự án... của huyện.

7. Nhóm Hoạt động kinh tế số

- Tăng cường triển khai tổ chức và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị chuyên đề về kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp; xây dựng doanh nghiệp mẫu, doanh nghiệp tiên phong về chuyển đổi số; triển khai Nghị quyết, Đề án về chuyển đổi số, Kinh tế số cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách để thu hút các doanh nghiệp công nghệ số (doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin), doanh nghiệp nền tảng số đầu tư tại huyện.

- Triển khai thực hiện hiệu quả việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx (*Chương trình hỗ trợ Chuyển đổi số doanh nghiệp vừa và nhỏ*).

- Tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai, hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử, nộp thuế điện tử.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Sàn thương mại điện tử Vô

sở và Trang thương mại điện tử kết nối (Postmart).

- Đảm bảo các điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng được kết nối Internet băng rộng cố định.

- Ưu tiên bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn huyện.

8. Nhóm Hoạt động xã hội số

- Triển khai địa chỉ số đến các hộ gia đình trên địa bàn huyện.

- Triển khai việc đăng ký cấp danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn huyện.

- Ưu tiên bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ phát triển xã hội số trên địa bàn huyện.

- Công an huyện tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện việc cấp danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn huyện theo quy định.

- Các Phòng Giao dịch, Chi nhánh các Ngân hàng, tổ chức tài chính tổ chức triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện.

- Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện, Đài truyền thanh cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến khích người dân trong độ tuổi trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; đăng ký sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân để thuận tiện trong việc thực hiện các giao dịch điện tử. Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan phổ biến kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động.

III. THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ CẤP HUYỆN

Các cơ quan, đơn vị theo dõi, đánh giá các Chỉ số Chuyển đổi số cấp huyện gồm các phòng, ban ngành huyện: Văn hóa và Thông tin, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Kinh tế và Hạ tầng, Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND huyện (*Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hồ sơ, thủ tục hành chính*); Công an huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện; Chi cục thống kê, Bưu điện huyện, Chi cục Thuế khu vực Châu Thành - Thoại Sơn, các chi nhánh, phòng giao dịch các ngân hàng, tổ chức tín dụng, các doanh nghiệp viễn thông... trên địa bàn huyện (*gọi chung là các cơ quan, đơn vị*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của UBND huyện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tiếp nhận, trả kết quả dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4; tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính

công ích và những thủ tục hành chính bắt buộc trả kết quả điện tử.

- Tổng hợp số lượng, biên bản các hội nghị, hội thảo trực tiếp, trực tuyến liên quan đến các nhiệm vụ chuyển đổi số cung cấp cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện làm căn cứ chấm điểm chuyển đổi số của các phòng, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chịu trách nhiệm đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của các phòng, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn; tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ hoặc đột xuất về UBND huyện và UBND tỉnh.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban ngành huyện liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo theo 3 định hướng của Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số do UBND tỉnh ban hành theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang; xây dựng Hệ thống các văn bản quy định, kế hoạch và các văn bản khác có liên quan đảm bảo môi trường pháp lý thực hiện phát triển chính quyền số, xã hội số, kinh tế số, ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Hội đồng thi đua khen thưởng huyện tham mưu UBND huyện phát động phong trào thi đua, lập thành tích, đánh giá khen thưởng đối với các phòng, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch, phương án và các hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số. Chịu trách nhiệm thực hiện và phối hợp với các phòng, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

- Tham mưu UBND huyện tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông khi có yêu cầu.

3. Phòng Nội vụ

- Tham mưu UBND huyện các chính sách thu hút nguồn nhân lực đảm bảo phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của các phòng, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số thuộc lĩnh vực Phòng quản lý và các nhiệm vụ chuyển đổi số do Sở Tài Chính triển khai.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện liên quan đến kinh phí.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số thuộc lĩnh vực của Phòng quản lý và các nhiệm vụ chuyển đổi số do Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai.

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chịu trách nhiệm liên kết, hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp theo Văn bản số 2685/BTTTT- QLDN ngày 21/7/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản do UBND tỉnh ban hành.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số thuộc lĩnh vực của Phòng quản lý và các nhiệm vụ chuyển đổi số do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học.

- Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập, số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài liệu giảng dạy.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số thuộc lĩnh vực của Phòng quản lý và các nhiệm vụ chuyển đổi số do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

8. Công an huyện

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh mạng và các hành vi tấn công mạng gây ảnh hưởng đến chính quyền và đời sống nhân dân trên địa bàn huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

9. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện

- Phối hợp với các phòng, ban ngành huyện có liên quan để tuyên truyền, phổ biến các nội dung về chuyển đổi số đến toàn thể tầng lớp nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường phát sóng các tin, bài, các

nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch đến người dân trên địa bàn huyện.

- Đăng tải Kế hoạch và Bộ chỉ số chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của huyện.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số chi tiết thuộc UBND các xã, thị trấn; chịu trách nhiệm triển khai các nội dung có liên quan trong Bộ chỉ số chuyển đổi số.

- Tự đánh giá, chấm điểm mức độ Chuyển đổi số của đơn vị mình theo Bộ tiêu chí đảm bảo chính xác, kịp thời, đánh giá, xếp hạng các nội dung của Bộ tiêu chí.

- Ứng dụng nền tảng kiểm tra thông qua môi trường số và Hệ thống thông tin của cơ quan quản lý các cấp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số đến toàn thể nhân dân trên địa bàn quản lý.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để được hướng dẫn, chỉ đạo thời.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của UBND huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ các nội dung, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện, đồng thời chịu trách nhiệm về kết quả đạt được ứng với các nội dung được giao trong Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT An Giang;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Công an huyện;
- Chi Cục Thuế khu vực CT-TS;
- Các chi nhánh, PGD các ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn huyện;
- Bru điện huyện;
- Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP. HĐND và UBND huyện: LĐVP và các CV;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Hữu Tài

